TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07 /2023/QĐST-HNGĐ	*Bát Xát, ngày 27 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Chảo Thị M

Anh Tẩn Phụ L

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L kết hôn với nhau ngày 26/04/2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có được tìm hiểu, sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi chửi nhau cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L đã sống ly thân từ tháng 10/2022 cho đến nay không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị

Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L đề nghị Toà án giải quyết cho chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L có 02 người con chung cháu Tẩn Minh L - sinh ngày 14/11/2012; cháu Tẩn Quỳnh H - sinh ngày 15/12/2015. Chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L thỏa thuận để anh Tẩn Phụ L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu Tẩn Minh L - sinh ngày 14/11/2012; cháu Tẩn Quỳnh H - sinh ngày 15/12/2015 đến tuổi trưởng thành (18) tuổi. Chị Chảo Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình nuôi con khi ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn phù hợp và tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L, quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Tẩn Minh L - sinh ngày 14/11/2012 và cháu Tẩn Quỳnh H - sinh ngày 15/12/2015 cho anh Tẩn Phụ L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Chảo Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Chảo Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản: Chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm

ứng án phí số 0002369 ngày 13/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Chị Chảo Thị M và anh Tẩn Phụ L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSNDTinh;
- VKS huyện BX
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
-UBND xã Q (2)

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương